TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 81/2023/HS-ST Ngày: 27-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn,

2. Ông Hà Công Nghiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A Nh; sinh ngày 14 tháng 4 năm 1978 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Sáu V và bà Thào Thị Ch. Bị cáo có vợ là Cháng Thị M (đã ly hôn) và 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 56/2008/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của Tòa án, đã được xóa án tích; Ngày 05/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 07/2015/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của Tòa án, đã được xóa án tích; Ngày 08/4/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, theo Quyết định số 04/QĐ-TA, ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, năm 2020 chấp hành xong, đã được xóa. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/6/2023, sau đó tạm giam từ ngày 03/7/2023 cho tới nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lường Văn Bình, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 24/6/2023, tổ công tác Đồn Biên phòng S phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên, Công an huyện N và Công an xã S đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Giàng A Nh đang đi bộ về phía tổ công tác có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Giàng A Nh đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng miệng gói được xoắn lại, bên trong có 04 gói nilon màu trắng đều được hơ lửa dán kín, trong đó có 03 gói nilon chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, 01 gói có chứa 10 viên nén màu hồng có ký hiệu là WY nghi là ma túy tổng hợp, giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác áp giải Giàng A Nh cùng gói vật chứng về Đồn Biên Phòng S và mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra Giàng A Nh khai nhận: 03 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục là Heroine và 01 gói nilon màu trắng chứa 10 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp đều là của Giàng A Nh. Nguồn gốc 04 gói ma túy này là Nh mua của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực mốc 68 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên vào sáng ngày 24/6/2023 với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Giàng A Nh cất giấu trong túi áo ngực bên trái rồi đi bộ về nhà. Đến 15 giờ 00 phút ngày 24/6/2023, bị cáo đi bộ đến bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu ngày 25/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Điện Biên xác định:

- Chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine của gói vật chứng số 01 có khối lượng 2,84 gam, trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định, còn lại 2,73 gam.

- Chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine của gói vật chứng số 02 có khối lượng 4,07 gam, trích 0,09 gam làm mẫu gửi giám định, còn lại 3,98 gam.

- Chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine của gói vật chứng số 03 có khối lượng 0,53 gam, trích 0,08 gam làm mẫu gửi giám định, còn lại 0,45 gam.

- Các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 0,89 gam, trích 0,26 gam làm mẫu gửi giám định, còn lại 0,63 gam.

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A Nh là 7,44 gam chất bột dạng nén màu trắng đục; 0,89 gam các viên nén màu hồng.

Tại Kết luận giám định số: 1075/KL-KTHS, ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- 03 mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A Nh gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A Nh gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine".

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSNP ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Giàng A Nh đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A Nh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A Nh từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine còn lại sau khi đã trừ mẫu giám định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Nh nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A Nh nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A Nh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 24/6/2023, Giàng A Nh đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 7,44 (bẩy phẩy bốn mươi bốn) gam và 10 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,89 (không phẩy tám

mươi chín) gam, được Nh cất giấu trong túi áo ngực bên trái đang mặc, khi Nh đang đi bộ tới bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc 02 chất ma túy này là do bị cáo mua của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực mốc 68 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên, vào sáng ngày 24/6/2023 với giá 700.000 đồng. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân do bị cáo là người nghiện ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Giàng A Nh tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine khối lượng 7,44 gam và Methamphetamine có khối lượng 0,89 gam, được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là 8,33 (tám phẩy ba mươi ba) gam, tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A Nh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Giàng A Nh xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Ngày 24/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 56/2008/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/5/2009 và các quyết định của Tòa án, đã được xóa án tích; Ngày 05/02/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt

24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 07/2015/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/3/2016 và các quyết định của Tòa án, đã được xóa án tích; Ngày 08/4/2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, theo Quyết định số 04/QĐ-TA, ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, đến năm 2020 đã chấp hành xong, đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính này. Do đó, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 7,16 (bẩy phẩy mười sáu) gam Heroine và 0,63 (không phẩy sáu mươi ba) gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định, các mảnh nilon màu trắng, phong bì niêm phong cũ của Đồn Biên phòng S, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án Giàng A Nh khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông, không quen biết vào sáng ngày 24/6/2023 tại mốc 68 biên giới Việt Nam – Lào thuộc khu vực bản B, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A Nh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A Nh 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/6/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 7,16 (bẩy phẩy mười sáu) gam Heroine và 0,63 (không phẩy sáu mươi ba) gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định, các mảnh nilon màu trắng, phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A Nh.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Giàng A Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/9/2023./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao